

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1.1. Tên dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch XN4 Xuân Nộn, huyện Đông Anh;

1.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Thụ Lâm;

1.3. Quy mô đầu tư:

Tổng diện tích khu đất nghiên cứu khoảng 9,5ha, bao gồm các hạng mục: Thu hồi GPMB; san nền; xây dựng đường giao thông (nên đường, mặt đường, hè đường, cây xanh, an toàn giao thông); hoàn thiện ô cây xanh; hoàn thiện bãi đỗ xe; hệ thống thoát nước (thoát nước mưa, thoát nước thải); cấp nước sạch và hệ thống PCCC; cấp điện; chiếu sáng; và các hạng mục HTKT khác.

Thiết kế san nền:

Thiết kế san nền trong khu đất theo phương pháp đường đồng mức với độ chênh cao giữa 2 đường đồng mức H từ 0,05m, độ dốc san nền từ 0,4%. San nền bằng cát đen đạt độ chặt $K=0,90$. Khối lượng tính toán san nền được thực hiện bằng phương pháp lưới ô vuông kích thước ô 10x10m.

Thiết kế đường giao thông:

Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông trong chỉ giới đường đỏ khu đất, tuân thủ theo quy hoạch theo quy hoạch được duyệt, cụ thể như sau:

+ Tuyến 1 có chiều dài tuyến $L=177,50\text{m}$ với quy mô mặt cắt ngang rộng 12m trong đó mặt đường rộng 6m vỉa hè mỗi bên rộng 3m;

+ Tuyến 2: Chiều dài tuyến $L=192,46\text{m}$ với quy mô mặt cắt ngang rộng 13,0m trong đó mặt đường rộng 7,0m vỉa hè mỗi bên rộng 3m;

+ Tuyến 3 có chiều dài tuyến $L=165,01\text{m}$ với quy mô mặt cắt ngang rộng 14m trong đó mặt đường rộng 6m vỉa hè mỗi bên rộng 4m;

Tổng chiều dài các tuyến đường khoảng $L=534,97\text{m}$.

a. Thiết kế mặt đường:

* Kết cấu mặt đường làm mới, kết cấu bãi đỗ xe KC1 ($E_{yc}=120\text{Mpa}$): Bê tông nhựa chặt – BTNC12.5 dày 4cm; tưới nhũ tương dính bám TCN 0.5kg/m²; bê tông nhựa chặt – BTNC19 dày 6cm; tưới nhũ tương thấm bám TCN 1kg/m²; cấp phối đá dăm loại I dày 15cm; cấp phối đá dăm loại II dày 25 cm; vải địa kỹ thuật không dệt $N=12\text{KN/m}$; cát đen đầm chặt K98 dày 30cm; cát đen đầm chặt K95.

b. Thiết kế vỉa hè:

Kết cấu lát hè: Thực hiện theo thiết kế mẫu hè đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội).

- Kết cấu lát hè gồm các lớp sau đây: Gạch bê tông M300 vân đá KT 40x40x4cm; Vữa xi măng M100 dày 2cm; Bê tông xi măng M150 dày 8cm; Lớp bạt dứa; Lớp đắp cát đầm chặt K90;

- Bó vỉa và đan rãnh: Đặt bó vỉa tại vị trí hè bằng BTXM giả đá M300 kích thước 26x18x100cm kết hợp với đan rãnh kích thước 50x30x6cm bằng BTXM giả đá M300 trên lớp bê tông đệm móng M150;

- Bó gáy vỉa hè: Bó gáy vỉa hè được xây bằng gạch xây VXM M75 có chiều cao 30cm trên lớp bê tông đệm móng M100 dày 10cm trong phạm vi ranh giới giữa khu vực san nền với mép hè của tuyến đường giao thông.

- Tường gạch xây: Tường gạch được xây bằng gạch xây VXM M75 có chiều cao 1,0-1,2m trên lớp bê tông đệm móng M100 dày 10cm trong phạm vi ranh giới dự án có chênh cao đào đắp.

c. Cây xanh:

- Cây xanh trên hè: cây được trồng với khoảng cách 7-10m/cây. Cây trồng trong dự án là cây bóng mát. Cây xanh mang trồng phải có đường kính thân cây (tại vị trí 1,3m tính từ mặt đất) từ 15- 20cm, với chiều cao và tán cây đảm bảo không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông, chiều cao phát triển 6-8m. Thân cây thẳng, phần cành cao, dáng cân đối, không sâu bệnh, có hoa đẹp, chịu được thời tiết khắc nghiệt, cây ít lá rụng, xanh tốt quanh năm. Bó gốc cây bằng viên bê tông giả đá M300 đá 1x2, móng bằng BTXM M150 đá 2x4, cao độ ô trồng cây bằng cao độ mặt lát hè, kích thước hố gốc cây là: 1,4m x 1,4m.

d. Thiết kế tổ chức giao thông:

- Phân tổ chức giao thông chủ yếu chỉ dùng vạch sơn, biển báo, tuân thủ theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT. Thiết kế tổ chức giao thông tạo ra luồng giao thông 2 chiều độc lập.

- + Vạch số 1.1: Vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường).

- + Vạch 3.1a, 3.1b (vạch sơn mép đường).

- + Vạch 7.3 (vạch cho người đi bộ).

- + Vạch số 9.3: Vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường.

- + Vạch sơn giảm tốc

Thiết kế hệ thống thoát nước mưa:

- + Xây dựng tuyến cống hộp BxH=400x600mm; 600x600mm thoát nước mưa dọc các tuyến đường trong khu vực dự án. Dọc các tuyến đường bố trí hệ thống ga thăm và các ga thu trực tiếp hai bên mép đường.

- + Xây dựng tuyến cống hộp BxH=1000x1000mm; 1000x800mm để cấp và tiêu thoát nước cho hồ cảnh quan trong ô quy hoạch CXTP1.

- Độ dốc trung bình dọc tuyến theo tiêu chuẩn tối thiểu lấy bằng $1/D$. Thiết kế theo nguyên tắc nổi bằng đỉnh, cao độ đáy cống được thiết kế đảm bảo độ dốc đáy cống tối thiểu tuân thủ theo quy phạm.

- Giải pháp thiết kế ga thu thăm, kết cấu cống:

+ Bố trí các hố ga thăm dọc theo tuyến cống theo quy trình, ngoài ra còn bố trí các ga thăm tại các vị trí chuyển hướng, thay đổi đường kính, tại các ngõ đầu nổi với tuyến đường thiết kế. Khoảng cách các hố ga trung bình từ 30m/hố. Cao độ đáy ga thấp hơn cao độ đáy cống thấp nhất là 30cm tại các vị trí tương ứng;

+ Kết cấu cống: Cống hộp BTCT được chế tạo trong nhà máy bằng công nghệ rung lõi. Cống chịu tải trọng HL93 (cống dưới đường), được chế tạo bằng công nghệ đúc rung lõi. Cống khớp nối với nhau theo phương pháp xăm;

+ Kết cấu ga thăm: Thân ga, tấm đan, đế ga bằng BTCT M250, cổ ga bằng BTCT M250, dưới đáy ga đệm lớp đá dăm dày 10cm. Nắp ga Composite cấp D tải trọng 400KN, kích thước 850x850mm;

+ Kết cấu ga thu trực tiếp: Thân ga, đế ga bằng BTCT M250, dưới đáy ga đệm lớp đá dăm dày 10cm. Bộ song chắn rác Composite chịu tải trọng 250KN, kích thước song chắn rác: 430x860mm.

Hoàn trả hệ thống mương hiện trạng:

Tại vị trí đầu nổi của các tuyến đường trong dự án với đường hiện trạng có mương tưới tiêu cắt qua tiến hành thay thế mương hiện trạng bằng cống hộp BTCT BXH=600x600mm để đảm bảo khả năng chịu lực.

Thiết kế hệ thống thoát nước thải:

Thiết kế rãnh BTCT B300 cho tuyến 1 để thu gom nước thải theo quy hoạch. Rãnh được đặt chìm dưới kết cấu lát hè, bố trí ga thăm cho rãnh với khoảng cách ga trung bình từ 20m đến 30m;

- Rãnh B300: Rãnh đúc sẵn kích thước lòng 0,3x0,5m; Thân rãnh, móng rãnh bằng BTCT M250, tấm đan BTCT M250, móng đệm đá dăm dày 10cm.

- Ga thăm rãnh: Tường ga, đáy ga, tấm đan ga đổ BTCT M250 đá 1x2; bên dưới đệm đá dăm dày 10cm, nắp thăm bằng Composite tải trọng 125kN.

Thiết kế hệ thống cấp nước:

a. Tuyến ống phân phối và dịch vụ:

- Ống cấp nước phân phối: Cắt ngang bố trí tuyến ống cấp nước phân phối D110. Tuyến ống đi trên hè cách mép chỉ giới khoảng 1,0-1,5m và nằm dưới kết cấu lát hè. Độ sâu chôn ống tối thiểu 0,7m.

- Ống cấp nước dịch vụ: Các tuyến ống dịch vụ Ø50 HDPE chủ yếu lấy nước từ các tuyến phân phối, được xây dựng để cấp nước cho các ô quy hoạch cây xanh cảnh quan trong dự án.

b. Cấp nước phòng cháy chữa cháy:

Đọc tuyến các ống phân phối bố trí trụ cứu hỏa lấy nước chữa cháy. Các trụ cứu hỏa được đặt trên vỉa hè gần các ngã giao nhau của đường ô tô và đặt các họng lớn hướng ra đường ô tô, khoảng cách trung bình các trụ khoảng $\leq 120\text{m}$. Trụ cứu hỏa thiết kế loại DN125 với 3 họng lấy nước, đáp ứng theo tiêu chuẩn chữa cháy TCVN 6379-2024.

Thiết kế ô cây xanh, hồ cảnh quan:

Các ô quy hoạch CC2, CC3, CC4 chỉ san nền tạo mặt bằng.

Các ô quy hoạch CX02, CX03, CXTP1, CXTP2, P1 đầu tư hoàn thiện theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt. Bao gồm các hạng mục như san nền, mặt đường bãi xe, trồng cây xanh, thảm cỏ, lát đường dạo, hồ cảnh quan, sân chơi thể thao,...

Thiết kế chiếu sáng:

- Chiếu sáng đường phố:

+ Sử dụng đèn LED chiếu sáng đường phố 75W.

+ Sử dụng cột thép còn còn liền cần cao 8m, có cửa lắp bảng điện vào trong thân cột, nắp cửa cột được mài nhẵn, khi lắp đảm bảo khe hở đều $< 1,5\text{mm}$, khoảng cách trung bình giữa các cột bằng 30m. Toàn bộ cột được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn ASTM A123.

+ Móng BTXM M150 kích thước 0.8x0.8x1.0.

+ Bố trí hệ thống tiếp địa, thiết bị điều khiển, chế độ vận hành, quản lý và bảo trì hệ thống chiếu sáng.

- Chiếu sáng đường dạo trong các ô cây xanh, bãi đỗ xe công cộng: Chiếu sáng đường dạo trong các ô cây xanh, bãi đỗ xe công cộng sử dụng cột thép cao 6m lắp đèn năng lượng mặt trời 80W.

- Chiếu sáng khu vực sân thể dục thể thao: Sử dụng cột thép cao 17m lắp lồng bắt đèn pha LED 200W.

Hạng mục cấp điện:

- Phần trung thế: thiết kế hạ ngầm các tuyến đường dây không 22kV đang nằm trong phạm vi dự án bao gồm: Đường trục lộ 472E1.49 từ vị trí cột 108 đến cột 113; từ cột 113 đến cột 3 nhánh Đường Nhạn 4; từ cột 117 đến cột 2 nhánh TBA Xuân Nộn. Sử dụng cáp ngầm trung thế 22kV ruột đồng 3x240mm² có lớp giáp bảo vệ, đặc tính chống thấm dọc.

- Phần trạm biến áp: Không thực hiện.

- Phần hạ thế: Hạ ngầm 01 sợi cáp hạ thế sau TBA Xuân Nộn 4 (sợi cáp hiện trạng đang đi chung dây cột trung thế), sử dụng 01 sợi cáp ngầm 0,6/1kV ruột đồng 4x25mm²

1.4. Địa điểm xây dựng: Xã Thụ Lâm, thành phố Hà Nội.

1.5. Loại, cấp công trình, nhóm dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III; Dự án nhóm B.

- Tổng mức đầu tư: **216.546446.000 đồng;**

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách.

2. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công;
- Nguồn vốn: Ngân sách;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn, 2 túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.
- Giá gói thầu bao gồm đầy đủ thuế phí theo quy định hiện hành, thuế suất thuế GTGT là 10% (Khối lượng và Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%). Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán). Đối với giá dự thầu, khuyến khích nhà thầu đề xuất giá dự thầu tiết kiệm tối thiểu 5% so với giá gói thầu (dự toán gói thầu) theo Thông báo số 9886/VPCP-KTHT ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán có đủ năng lực, để triển khai thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở phù hợp với nhiệm vụ thiết kế, hồ sơ thiết kế cơ sở đã được phê duyệt. Thiết kế công trình đảm bảo về chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn quy định hiện hành về xây dựng công trình. Đồng thời thiết kế đảm bảo mỹ quan, mỹ thuật phù hợp với mục đích công năng sử dụng của từng hạng mục công trình.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu

- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch XN4 Xuân Nộn, huyện Đông Anh trên cơ sở dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lập tổng dự toán xây dựng công trình đảm bảo chất lượng và quy định hiện hành.

- Các công việc thực hiện phải đảm bảo tuân thủ và phù hợp với nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn

- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm cả phần thuyết minh) và tổng dự toán xây dựng công trình tất cả các công việc và hạng mục thuộc dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch XN4 Xuân Nộn, huyện Đông Anh.

- Bố trí đủ cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Bố trí người có đủ điều kiện năng lực làm chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế các bộ môn.

- Chỉ định cá nhân, bộ phận trực thuộc tổ chức của mình hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện công việc kiểm tra nội bộ chất lượng hồ sơ thiết kế.

- Trình chủ đầu tư hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công để được thẩm định, phê duyệt theo quy định của Luật xây dựng, tiếp thu ý kiến thẩm định và giải trình hoặc chỉnh sửa hồ sơ thiết kế theo ý kiến thẩm định; thực hiện điều chỉnh thiết kế theo quy định.

- Và các yêu cầu khác theo quy định pháp luật hiện hành;

3. Số lượng, quy cách hồ sơ giao nộp

- + Thuyết minh hồ sơ thiết kế: 08 bộ;

- + Bản vẽ thiết kế: 08 bộ;

- + Hồ sơ dự toán: 08 bộ;

- + USB chứa file định dạng Cad, word, excel, G8 hoặc F1...các sản phẩm của hợp đồng nêu trên được Chủ đầu tư chấp thuận, nghiệm thu;

- Quy cách hồ sơ: Theo Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 và các quy định, quy phạm Nhà nước hiện hành.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện hợp đồng là 90 ngày (kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực), bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng).

- Thời gian thiết kế tính từ ngày ký hợp đồng cho đến ngày hoàn thành, nghiệm thu bàn giao Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

- Nhà thầu căn cứ vào tiến độ dự án để lập tiến độ cụ thể cho từng nội dung công việc, cho các hạng mục thuộc phạm vi gói thầu từ đó lập Tổng tiến độ thực hiện đảm bảo tiến độ dự án.

- Trường hợp Nhà thầu phụ hoặc Nhà thầu chính gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết và báo cho Chủ đầu tư, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét việc chấp thuận gia hạn hợp đồng việc kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng;

- Nhà thầu báo cáo bằng văn bản về tiến độ thực hiện công việc tư vấn thiết kế vào sáng hoặc chiều thứ 2 hàng tuần tại Chủ đầu tư (Chủ đầu tư dự kiến sẽ tổ chức các buổi họp trực tiếp để trao đổi công việc vào sáng hoặc chiều thứ 2 hàng tuần, yêu cầu toàn bộ nhân sự bao gồm chủ nhiệm dự án và chủ trì các bộ môn và các nhân sự khác liên quan (nếu cần) tham gia gói thầu tham dự buổi họp. Trong trường hợp nhân sự vắng mặt quá 02 buổi họp mà không được sự chấp thuận

của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền lập biên bản ghi nhận lại sự việc và có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng, xử lý theo quy định pháp luật hiện hành). .

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải tổ chức bộ máy hoạt động phục vụ cho công tác tư vấn lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Bộ máy hoạt động này phải bao gồm các bộ phận nhân sự đầy đủ, tương ứng và đáp ứng các yêu cầu của dự án, toàn bộ thiết bị văn phòng, trang thiết bị quản lý và các trang thiết bị cho hoạt động tư vấn lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

Nhà thầu phải đệ trình một danh sách nhân sự đầy đủ nhất đáp ứng cho từng hạng mục công việc của gói thầu.

Nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí phải phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao (theo yêu cầu trong phần năng lực nhà thầu).

Đối với kinh nghiệm của nhân sự đề xuất thực hiện: Hai công trình có tính chất tương tự có cấp thấp hơn liền kề với cấp của công trình đang xét, thì được đánh giá là một công trình tương tự;

Nhà thầu không bố trí đồng thời hoặc kiêm nhiệm các vị trí trong gói thầu. Trong trường hợp cần xác minh đối chiếu, CĐT có thể yêu cầu kiểm tra nhân sự chủ chốt kê khai tham gia gói thầu đến làm việc trực tiếp ở bước thương thảo hợp đồng kèm theo bản gốc bằng cấp, chứng chỉ và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân. Nếu Nhà thầu không bố trí đầy đủ nhân sự theo bảng kê sẽ bị coi là kê khai gian lận.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

CĐT cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của CĐT và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình;

Giám sát và đánh giá thường xuyên, sát sao theo kế hoạch thực hiện; lên kế hoạch phối hợp giải quyết các nội dung công việc với các bên liên quan nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ.